

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31/8/2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Xuân Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới;
2. Ông Nguyễn Văn Bảy.

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Thị Oanh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2022, về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 09/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 09/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng.

Địa chỉ: khu N, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Văn Th.

Địa chỉ: thôn L 3, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, tại bản tự khai, chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng trình bày: chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Tây, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đăng ký kết hôn vào ngày 10/3/2016. Quá trình chung sống hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau vì bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, anh Th chơi bời, đi sớm về khuya không quan tâm đến gia đình vợ con, thậm chí xảy ra việc hai vợ chồng xô xát nhau, hai bên gia đình đã tổ chức hòa giải để hai vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 8/2020 và hai người sống ly

thân từ đó đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và để tạo lập cuộc sống riêng cho cả hai người nên chị có nguyện vọng được ly hôn anh Nguyễn Văn Th. Về con chung, chị và anh Th sinh được một con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh Ng, sinh ngày 04/4/2017 hiện đang ở với chị, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên, anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị mỗi tháng 2.000.000đồng kể từ tháng 9 năm 2022 đến khi con chung đến tuổi thành niên. Về tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Th có thái độ không hợp tác, mặc dù đã trực tiếp nhận được thông báo thụ lý vụ án nhưng khi được Tòa án triệu tập và thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải anh Th không đến để trình bày quan điểm đối với vụ án, thậm chí khi cán bộ Tòa án cùng cán bộ của địa phương đến gia đình tổng đạt tài liệu mặc dù anh Th có mặt tại nhà nhưng cố tình không ra làm việc nên Tòa án đã niêm yết các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh Th nhưng anh vẫn vắng mặt, chị Ng có mặt tại phiên hòa giải giữ nguyên quan điểm như trong yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án không tiếp tục hòa giải. Tòa án đã xác minh thu thập chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 09/8/2022, anh Th vắng mặt mặc dù Tòa án đã niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo thời gian mở lại phiên tòa theo luật định, tại phiên tòa hôm nay anh Th vẫn vắng mặt, chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng có mặt giữ nguyên quan điểm về vấn đề tình cảm là yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn Th, về con chung, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên, anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 2.000.000đồng kể từ tháng 9 năm 2022 đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), về tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về phía anh Th, Tòa án đã tổng đạt và niêm yết hợp lệ về phiên tòa nhưng anh Th vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử theo luật định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, xử cho chị Phạm Thị Quỳnh Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Th; Về con chung giao cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh Ng, sinh ngày 04/4/2017 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Văn Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng mỗi tháng 2.000.000đồng kể từ tháng 9 năm 2022 đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] . Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng khởi kiện đối với anh Nguyễn Văn Th về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, anh Th có địa chỉ cư trú tại thôn L 3, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2]. Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng và anh Nguyễn Văn Th kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định vào ngày 10/3/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Tây, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đây là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng bước đầu hạnh phúc nhưng được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Th mãi chơi bời không quan tâm đến gia đình để mặc chị Ng lo toan gánh vác, hai người không chung tay vun đắp xây dựng hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài không cùng nhau giải quyết, chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và hai người sống ly thân nhau gần hai năm nay. Quá trình giải quyết vụ án anh Th không đến Tòa án để trình bày quan điểm, tuy nhiên Tòa án xác minh thu thập chứng cứ đã xác định được mâu thuẫn vợ chồng như chị Ng trình bày là có thật. Như vậy chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa và anh Th đã mâu thuẫn kéo dài nhiều năm, đã trầm trọng và không thể hàn gắn nên nguyện vọng xin ly hôn anh Nguyễn Văn Th của chị Ng là có căn cứ nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2.2. Về con chung của vợ chồng: chị Ng và anh Th sinh được một con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh Ng, sinh ngày 04/4/2017 hiện đang ở cùng chị Ng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Th đều vắng mặt không thể hiện quan điểm, chị Ng cho rằng anh Th mãi chơi bời không quan tâm đến gia đình vợ con, hiện con còn nhỏ, hơn nữa lại đang ở với chị từ nhỏ đến nay và hiện tại chị và anh Th đều đang làm công nhân, lương ổn định nên chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi thành niên, anh Th có nghĩa cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 2.000.000đồng kể từ tháng 9 năm 2022 đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), HĐXX thấy rằng việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như quan điểm của chị Ng là hợp lý và cũng phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

2.3. Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng, HĐXX không đề cập đến.

2.4. Về án phí: áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn đối với Bị đơn anh Nguyễn Văn Th, tuyên xử: chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh Ng, sinh ngày 04/4/2017 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Văn Th có trách nhiệm cấp dưỡng, nuôi con chung cùng chị Ng mỗi tháng 2.000.000đồng kể từ tháng 9 năm 2022 đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Th có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết vì lợi ích của con, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu giải quyết chia tài sản chung, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, chị Ng đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo biên lai số 0009293, ngày 02/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, chị Nguyễn Thị Quỳnh Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm; Anh Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt Nguyên đơn, vắng mặt Bị đơn. Báo cho Nguyên đơn biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/8/2022). Báo cho Bị đơn biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

- VKSND Tx Đông Triều;
- Nguyên đơn, Bị đơn;
- UBND xã Hồng Thái Tây Tx Đ. Triêu;
- Thi hành án dân sự Tx Đ, Triêu;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phạm Xuân Diễn

